

Số: 444 /BC-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2018



**BÁO CÁO**  
**Về việc thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14**  
**về hoạt động chất vấn lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch**  
**tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C
	Ngày: ... 8/10/18

Kính gửi:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội;
- Các vị đại biểu Quốc hội.

Thực hiện kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 27<sup>1</sup>, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>2</sup> về báo cáo thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và hoạt động chất vấn;

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và hoạt động chất vấn (lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch) từ đầu nhiệm kỳ đến hết Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIV:

Từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV đến nay, trong các Nghị quyết của Quốc hội, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề và hoạt động chất vấn, các nhiệm vụ về văn hóa, thể thao và du lịch được nêu tại Nghị quyết số 44/2017/QH14 ngày 21/6/2017.

Ngay sau khi Nghị quyết số 44/2017/QH14 của Quốc hội được ban hành, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết (Quyết định số 3446/QĐ-BVHTTDL ngày 12/9/2017) và đã có 03 báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết<sup>3</sup>.

Cập nhật kết quả thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14 đến nay như sau:

<sup>1</sup> Thông báo số 2231/TB-TTKQH ngày 25/9/2018 của Tổng Thư ký Quốc hội

<sup>2</sup> Các công văn số 9287/VPCP-QHĐP ngày 26/9/2018, số 9312/VPCP-QHĐP ngày 27/9/2018 của Văn phòng Chính phủ

<sup>3</sup> Các báo cáo số 200/BC-BVHTTDL ngày 20/9/2017, số 82/BC-BVHTTDL ngày 18/4/2018, số 258/BC-CP ngày 10/7/2018

## I. NHÓM NHIỆM VỤ THỨ NHẤT<sup>4</sup>

### 1. Tập trung thực hiện các giải pháp về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

Việc thực hiện các giải pháp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện được Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương quan tâm, triển khai sâu rộng ở cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 02 đề án về giáo dục, đào tạo: “Đào tạo tài năng lĩnh vực văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn 2030” và “Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030”. Hiện nay, Bộ đang xây dựng 02 Đề án trình Thủ tướng Chính phủ về đặt hàng đào tạo lĩnh vực văn học nghệ thuật và đào tạo tài năng trong lĩnh vực thể thao. Đồng thời, xây dựng một số đề án tổ chức các khóa tập huấn bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ ở trong nước cho đội ngũ trí thức của ngành, cán bộ, giáo viên, giảng viên các cơ sở đào tạo văn hóa, thể thao và du lịch.

Bộ đã chỉ đạo các cơ sở đào tạo tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức lối sống, đạo đức nghề nghiệp đối với học sinh, sinh viên...; tạo các sân chơi lành mạnh thu hút các em tham gia như các câu lạc bộ thể thao, ngoại ngữ, phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các hoạt động vì cộng đồng... Một số cơ sở đào tạo khối du lịch còn tổ chức ngày hội việc làm để các em có cơ hội tiếp xúc với các nhà tuyển dụng, tìm kiếm việc làm trong tương lai. Kết quả gần 80% học sinh, sinh viên có việc làm ngay khi mới tốt nghiệp ra trường.

Ngày 15/3/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 329/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” nhằm cải thiện môi trường đọc, góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập. Đề án hướng tới xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong mọi tầng lớp nhân dân; nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên và chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, góp phần phục vụ người dân học tập suốt đời. Bộ đã và đang chỉ đạo các tỉnh/thành xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Đề án trên địa bàn phù hợp với điều kiện và dân cư từng khu vực; việc xây dựng các tiêu chí xây dựng thí điểm mô hình phát triển văn hóa đọc và khảo sát lựa chọn điểm xây dựng mô hình phát triển văn hóa đọc tại một số tỉnh/thành trong cả nước đang được triển khai đúng tiến độ, kế hoạch.

<sup>4</sup> Tập trung thực hiện các giải pháp về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt, giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách, ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

Triển khai xây dựng Luật Thư viện để trình Chính phủ, Quốc hội theo tiến độ Chương trình công tác (hiện đang lấy ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử); đã chỉ đạo, định hướng hệ thống thư viện công cộng tiếp tục đổi mới hoạt động để phục vụ nhu cầu học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, trong đó tập trung hiện đại hóa, nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 (*Công văn số 2024/BVHTTDL-TV ngày 15/5/2018*) và đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ thư viện phục vụ thiếu nhi (*Công văn số 753/BVHTTDL-TV ngày 05/3/2018*). Việc triển khai thực hiện các giải pháp đã mang lại nhiều tín hiệu tích cực trong hoạt động thư viện đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời của người dân. Đến nay đã có 56/63 tỉnh/thành, 06 Bộ, cơ quan ngang Bộ có kế hoạch triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng. Nhiều mô hình thư viện phục vụ phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và triển khai các hoạt động học tập suốt đời của người dân đã ra đời như: mô hình thư viện phục vụ thiếu nhi, mô hình thư viện lưu động phục vụ đồng bào dân tộc, thư viện phục vụ xây dựng nông thôn mới... Tại nhiều địa phương đã gắn kết vai trò của gia đình trong việc tiếp sức, tiếp lửa cho phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng thông qua việc tổ chức hội thi gia đình đọc sách (Phú Yên, Đồng Tháp, Quảng Ninh...). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống thư viện công cộng, báo cáo, đề xuất việc kiện toàn, củng cố hệ thống thư viện công cộng theo tinh thần và yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, các Bộ liên quan đang tham gia ý kiến trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành thí điểm Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình tại Quyết định số 4843/QĐ-BVHTTDL ngày 08/12/2017 với nội dung: Nguyên tắc chung ứng xử trong gia đình: *Tôn trọng, Bình đẳng, Yêu thương, Chia sẻ*. Tiêu chí ứng xử vợ, chồng: *Chung thủy, Nghĩa tình*. Tiêu chí ứng xử của cha, mẹ với con; ông, bà với cháu: *Guơng mẫu, Yêu thương*. Tiêu chí ứng xử của con với cha, mẹ; cháu với ông, bà: *Hiếu thảo, Lễ phép*. Tiêu chí ứng xử của anh, chị, em: *Hòa thuận, Chia sẻ*. Hiện nay Bộ đang xây dựng Kế hoạch thí điểm Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, hướng dẫn chi tiết các tỉnh/thành thực hiện thí điểm Bộ tiêu chí trên địa bàn.

- Bộ triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống gia đình Việt Nam trong tình hình mới”; tiếp tục thực hiện việc xây dựng nhân cách con người Việt Nam từ giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình... Tổ chức 02 Hội thảo quốc gia: “Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân Việt Nam vì sự phát triển bền vững” và “Xây dựng văn hóa gia đình trong xã hội đương đại” nhằm cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa gia đình. Tập trung triển khai đề tài cấp nhà nước “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của

con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, từ đó xây dựng chuyên đề để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Các sự kiện thường niên được Bộ tổ chức tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam như: Chương trình “Sắc Xuân trên mọi miền Tổ quốc”; “Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4”; Tuần “Đại đoàn kết các dân tộc - Di sản văn hóa Việt Nam” góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm, niềm tự hào về việc giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Bộ tài liệu giáo dục đời sống gia đình, cung cấp những kiến thức, kỹ năng xây dựng, tổ chức đời sống gia đình, phát huy các mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình; chăm sóc người cao tuổi; nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em trong gia đình... Bộ tài liệu đã được thí điểm tại 30 tỉnh/thành trên cả nước; được các địa phương đưa vào trong các buổi sinh hoạt câu lạc bộ xây dựng gia đình phát triển bền vững, là nội dung tuyên truyền tại cơ sở. Giáo dục trong gia đình chính là cơ sở đầu tiên, quan trọng tác động đến sự hình thành nhân cách, đạo đức và sự phát triển toàn diện của người Việt Nam.

Hiện nay, Bộ đang tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và các Đề án thành phần của Chiến lược. Năm 2020 sẽ xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030.

Bộ đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể dục, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020, đồng thời chủ động rà soát, đánh giá, chuẩn bị tổng kết để xây dựng Chiến lược cho giai đoạn tới nhằm góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng nguồn nhân lực. Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phong trào thể dục, thể thao cho mọi người, nhất là thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục phát triển rộng rãi trong các đối tượng trên địa bàn cả nước; số người tập thể dục thể thao thường xuyên ngày càng tăng, sự phát triển đa dạng của các loại hình tập luyện, các câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở và chất lượng hoạt động thể dục, thể thao ở từng đối tượng được nâng cao. Năm 2017, số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên trên toàn quốc đạt 31,38%, tăng 1,85% so với năm 2016; số gia đình tập luyện thể dục, thể thao đạt tỷ lệ 22,47% tổng số hộ, tăng 1,27% so với năm 2016; số câu lạc bộ thể thao: 53.779 câu lạc bộ; số cộng tác viên thể thao: 42.850 người; số giải thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức 48.170 giải. Tính đến hết tháng 9/2018, có 11.114/11.162 xã, phường, thị trấn tổ chức Đại hội cấp xã (đạt trên 99%); 709/713 quận, huyện, thị xã tổ chức Đại hội cấp huyện (đạt 99%); 52/63 tỉnh/thành tổ chức Đại hội (đạt 82,5%); có 9.599/11.162 xã, phường, thị trấn tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2018, thu hút 6,3 triệu người tham dự, đạt khoảng 7% tổng dân số.

## **2. Về công tác nêu gương người tốt, việc tốt, giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách, ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc**

Ban Cán sự đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình Ban Bí thư Trung ương Đảng dự thảo Chỉ thị về “Tăng cường bồi dưỡng đạo đức, xây dựng lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” (Tờ trình số 39/TTr-BCSD ngày 11/4/2017). Dự thảo Chỉ thị được Ban Bí thư đánh giá cao và yêu cầu tiếp tục nghiên cứu, bổ sung sau khi tiến hành tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; các Bộ, ngành, địa phương đã và đang thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 4522/BVHTTDL-VHCS ngày 24/10/2017 chỉ đạo các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành về việc triển khai một số nội dung, lĩnh vực văn hóa cơ sở thực hiện Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên; Công văn số 365/BVHTTDL-VHCS ngày 06/02/2017 chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành phối hợp tổ chức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân; Kế hoạch số 886/KH-BVHTTDL ngày 19/3/2018 về thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về xây dựng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trọng tâm là công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng (thôn, bản, ấp...), cơ quan, đơn vị văn hóa, xã đạt chuẩn nông thôn mới và triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa. Chủ động nắm bắt tình hình thực tiễn công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở; công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở. Bộ đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 quy định xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, trong đó cụ thể hóa các tiêu chuẩn, tiêu chí, trình tự thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu trên.

Qua 18 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đã có nhiều mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả được phổ biến, nghiên cứu, học tập, nhân rộng. Trong giai đoạn 2000-2018, đã có trên 1,2 triệu gương người tốt, việc tốt; 19.064.069/22.236.778 gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”; 69.024/106.382 được công nhận làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa; 84.785/114.972 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Tháng 9 năm

2018, hội nghị tổng kết 18 năm thực hiện Phong trào (2000-2020) được tổ chức tại Hà Nội do Thủ tướng Chính phủ chủ trì, với thành phần là Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp, từ Trung ương đến cấp xã, đánh dấu bước tiến mới của Phong trào trong việc thực hiện đánh giá, bình xét các danh hiệu chất lượng hơn, thực chất hơn, phù hợp với vùng, miền, đối tượng.

Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ quán triệt tinh thần chỉ đạo, xây dựng và thực hiện kế hoạch cụ thể của từng đơn vị, kiện toàn bộ máy nhân sự, tăng cường nguồn lực, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Những hoạt động này đã mang lại hiệu quả, tác động tích cực, ý thức trách nhiệm thanh niên, trách nhiệm công dân được nâng lên và thu được nhiều kết quả tích cực trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Thời gian tới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổ chức các hoạt động tuyên truyền Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; Đề án của Thủ tướng Chính phủ “Phát huy các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ gia đình phát triển hạnh phúc bền vững”, Chương trình giáo dục đời sống gia đình và Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình” của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tập trung thực hiện thí điểm Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình. Sau khi thí điểm Bộ tiêu chí tại 09 tỉnh/thành trong hai năm 2018-2019 sẽ tiến hành đánh giá kết quả thực hiện để nhân rộng trên cả nước. Tiếp tục thực hiện chủ đề công tác “Xây dựng nhân cách người Việt Nam từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình” gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông trọng điểm nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3 với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 với chủ đề “Bữa cơm gia đình - ấm áp, yêu thương”, Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (01-30/6) với chủ đề “Gia đình - nguồn lực và trách nhiệm trong phòng, chống bạo lực gia đình”.

- Chuẩn bị Hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Qua đó, đánh giá khách quan, toàn diện thực tiễn 10 năm thi hành Luật; xác định những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong việc thi hành Luật, từ đó đề xuất, kiến nghị và đề ra giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả của việc thi hành Luật và công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong thời gian tới.

- Tập huấn về công tác xây dựng đời sống văn hóa (Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang); triển khai thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP quy định xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Kiểm tra, khảo sát đánh giá thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở: “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở.

- Phối hợp với Viện Hàn lâm khoa học Xã hội Việt Nam thực hiện Điều tra quốc gia về gia đình trong 2 năm 2018-2019.

## **II. NHÓM NHIỆM VỤ THỨ HAI<sup>5</sup>**

**1. Đảm bảo thực hiện quy hoạch tổng thể, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, chú trọng các thiết chế tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất**

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 2911/BVHTTDL-VHCS ngày 11/7/2017 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành đề nghị chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các ngành liên quan, báo cáo nội dung trong nhóm nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14. Đến nay, có 40 địa phương đã có quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; 15 địa phương đã có quy hoạch thiết chế tại các KCX, KCN; 09 địa phương đã xây dựng quy hoạch thiết chế dành cho công nhân tại các KCX, KCN; 20 địa phương chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và giới thiệu địa điểm khu đất xây dựng thiết chế dành cho công nhân.

- Ngày 02/8/2017, Bộ đã ban hành Công văn số 3282/BVHTTDL-VHCS gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành đề nghị chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các ngành liên quan, báo cáo rà soát, đánh giá thực trạng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa; báo cáo hiệu quả sử dụng thiết chế văn hóa truyền thống. Đến nay, đã có 48 địa phương đã có báo cáo.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết việc thực hiện các tiêu chí văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và công tác xây dựng đời sống văn hóa trong xây dựng nông thôn mới (ngày 13-15 tháng 6/2018).

- Xây dựng nội dung hoạt động trên tinh thần khai thác hiệu quả các công trình đồng thời có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên đối với các công trình văn hóa, nhà ở... triển khai các phương án ứng phó trong điều kiện thời tiết khó khăn, khắc nghiệt. Hiện nay, đối với các công trình văn hóa không phù hợp với mục đích sử dụng, Bộ đang nghiên cứu tổng hợp và xin ý kiến chỉ đạo để thực hiện chuyển đổi công năng các công trình cho phù hợp với mục đích khai thác và sử dụng.

---

<sup>5</sup> Đảm bảo thực hiện quy hoạch tổng thể, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, chú trọng các thiết chế tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất; đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức hoạt động để phát huy hiệu quả của hệ thống thiết chế này. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng các công trình văn hóa, thể thao. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa, phát huy giá trị của di sản văn hóa, đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn và phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức hoạt động để phát huy hiệu quả của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở**

- Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 625/QĐ-BVHTTDL ngày 06/3/2018 về việc xây dựng dự thảo Chỉ thị của Ban Bí thư về “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao”, dự kiến trình Ban Bí thư tháng 11/2018. Ngày 23/8/2018, Ban Cán sự Đảng Bộ có Báo cáo số 21-BC/BCSĐ gửi Ban Cán sự Đảng Chính phủ xin ý kiến trước khi trình Ban Bí thư, dự kiến tháng 11/2018 (hiện dự thảo đang xin ý kiến các thành viên Ban cán sự Đảng Chính phủ).

Thời gian tới, Bộ tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Trình Ban Bí thư xem xét, ban hành Chỉ thị “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao”.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030, dự kiến ngày 17/10/2018.

- Thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.

## **3. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng các công trình văn hóa, thể thao**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã và đang tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và 63 tỉnh/thành đề hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030; định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy hoạch tổng thể này; định kỳ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ thực hiện và các vấn đề phát sinh. Hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo mục tiêu, kế hoạch của Bộ, ngành, địa phương đã được phê duyệt.

Về công tác quản lý, sử dụng các công trình văn hóa, thể thao trong thời gian qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

### *a) Trong lĩnh vực văn hóa:*

- Tổ chức hội nghị sơ kết việc thực hiện các tiêu chí văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và công tác xây dựng đời sống văn hóa trong xây dựng nông thôn mới góp phần giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống.

- Tổ chức tập huấn triển khai thực hiện các mục tiêu về văn hóa trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018.

- Khảo sát, kiểm tra việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo địa bàn được phân công và việc thực hiện tiêu chí số 06, 16 của Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới tại một số tỉnh/thành.



- Đề xuất cung cấp trang thiết bị hoạt động cho Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà Văn hóa-Khu Thể thao thôn.

*b) Trong lĩnh vực thể thao:*

Bộ đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, trong đó bổ sung các chính sách, quy định cụ thể như: các tổ chức, cá nhân được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, khai thác các công trình thể thao phục vụ hoạt động thể dục, thể thao quần chúng; trẻ em, học sinh, sinh viên, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn, giảm giá vé, giá sử dụng dịch vụ luyện tập thể dục, thể thao tại các cơ sở thể thao công lập; giao Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trách nhiệm phối hợp của cơ sở thể thao công lập với cơ sở giáo dục để sử dụng các công trình thể thao phục vụ giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường; trong quy hoạch xây dựng trường học, đô thị, khu dân cư, doanh trại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân phải dành quỹ đất để xây dựng công trình thể thao; trường hợp chuyển đổi mục đích sử dụng đất dành cho công trình thể dục, thể thao, cơ quan có thẩm quyền phải bố trí quỹ đất tương ứng để thay thế.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành rà soát, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục, thể thao của địa phương; tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng và kịp thời xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng các công trình thể thao (*Công văn số 4020/BVHTTDL-TCTDTT ngày 22/9/2017*). Các địa phương đã thực hiện nghiêm túc Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong việc xây dựng các công trình thể dục thể thao do Bộ quản lý; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm các quy định trong xây dựng cơ bản và quản lý, sử dụng các công trình thể thao. Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị quản lý các công trình thể thao, Bộ giao quyền tự chủ toàn bộ hoặc một phần cho các đơn vị để nâng cao hiệu quả sử dụng các công trình này. Nhìn chung, các công trình do Bộ quản lý được sử dụng có hiệu quả.

Đối với các công trình thể thao do địa phương quản lý được sử dụng để phục vụ tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao; phục vụ nhu cầu tập luyện thể thao cho các tầng lớp nhân dân, tổ chức các giải thể thao quần chúng, hội thi, hội thao quần chúng; phục vụ công tác đào tạo vận động viên của địa phương và tổ chức các hoạt động dịch vụ thể dục thể thao, đặc biệt ở các khu đô thị các công trình thể thao khai thác đạt hiệu quả.

Tuy nhiên, tại một số địa phương việc khai thác, sử dụng các công trình thể thao hiệu quả chưa cao, còn ít người đến tập luyện và thi đấu thể thao; doanh thu từ khai thác các công trình còn thấp; sự phối hợp giữa ngành văn hóa, thể thao và du lịch với ngành giáo dục và đào tạo trong việc khai thác sử dụng công trình thể thao ở cơ sở còn chưa được chặt chẽ. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do địa phương chưa mạnh dạn giao quyền tự chủ trong sử dụng, khai thác các công trình thể dục thể thao cho các đơn vị quản lý nên chưa phát huy được tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ quản lý công trình; phần lớn các công trình xây dựng đã lâu, xuống cấp; thiếu các trang thiết bị tập luyện; trình độ quản lý của đội ngũ viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu (khai thác, tổ chức dịch vụ); công tác xã hội hóa thể dục thể thao còn hạn chế.

Để giải quyết tình trạng này, trong thời gian tới, Bộ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện, tiếp tục chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết này.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong việc xây dựng các công trình thể thao phải tuân thủ đúng Quy hoạch phát triển thể dục thể thao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng các Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao để trình Chính phủ ban hành có hiệu lực cùng thời điểm Luật có hiệu lực.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 và Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đồng thời, chuẩn bị tổ chức rà soát, đánh giá 05 năm thực hiện các quy hoạch này.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ trong tổ chức hoạt động cho đơn vị quản lý cơ sở vật chất thể dục thể thao theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, nhất là việc liên kết nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị (trừ cơ sở phục vụ đào tạo vận động viên); tổ chức các hoạt động, dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng công trình, nhằm tăng nguồn thu, giảm tối đa nguồn chi từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động duy tu bảo dưỡng, vận hành và kéo dài tuổi thọ của công trình.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao với ngành giáo dục nhằm sử dụng công trình thể thao phục vụ các hoạt

động giáo dục thể chất và thể thao trường học, phục vụ hoạt động thể dục, thể thao quần chúng.

- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý văn hóa thể thao cơ sở, phổ biến kinh nghiệm về một số mô hình quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình thể thao cơ sở.

#### **4. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa, phát huy giá trị của di sản văn hóa, đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn và phát triển kinh tế - xã hội**

Ngày 30/6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 936/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020. Theo đó, giải pháp về cơ chế huy động vốn như sau:

- Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn để triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương, các nguồn vốn đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Tăng cường phối hợp, lồng ghép với các Chương trình khác của các Bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện các dự án tu bổ, tôn tạo di tích và danh lam thắng cảnh có sức thu hút khách tham quan.

- Khuyến khích các nguồn vốn hợp pháp tham gia đầu tư các rạp biểu diễn nghệ thuật và các dịch vụ khác liên quan đến việc phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống.

Đồng thời, trong định hướng phát triển du lịch tại các quy hoạch, đề án của ngành văn hóa, thể thao và du lịch luôn xác định việc bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa là cần thiết để góp phần tạo ra những điểm đến của khách du lịch, nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2011-2015 (theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đề xuất những giải pháp cụ thể trong Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020:

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong quá trình xây dựng kế hoạch, phân bổ nguồn lực, đảm bảo đúng đối tượng, đúng địa bàn, đúng nội dung và định mức chi theo quy định.

- Có văn bản hướng dẫn, các địa phương chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai các nội dung công việc, các dự án thuộc Chương trình trên địa bàn. Đảm bảo đúng cơ cấu nguồn vốn huy động theo Quyết định của Thủ tướng.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại các địa phương, nhằm chấn chỉnh, tháo gỡ kịp thời những sai phạm, khó khăn tại các địa phương, nhằm nâng cao hiệu quả của Chương trình.

Việc tăng cường huy động các nguồn lực cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã được triển khai từ nhiều năm nay và đạt được những hiệu quả tích cực. Bên cạnh nguồn ngân sách đầu tư của Nhà nước, nguồn kinh phí đóng góp của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cũng góp phần không nhỏ trong việc tu bổ, tôn tạo chống xuống cấp các di tích lịch sử văn hóa. Trong hai năm 2016-2017, đã phân bổ 73,9 tỷ đồng; năm 2018, đã phân bổ 53,5 tỷ đồng từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa về các địa phương để hỗ trợ chống xuống cấp 101 di tích.

### **III. NHÓM NHIỆM VỤ THỨ BA<sup>6</sup>**

#### **1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hoá dân tộc**

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ về truyền thống yêu nước, ý thức tự hào và tôn vinh bản sắc văn hóa của dân tộc, về tính cố kết cộng đồng, đồng thời ngăn chặn nguy cơ mai một, thất truyền của các di sản văn hóa, qua đó góp phần quan trọng vào việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Nhiều di tích được quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo gắn với khai thác, phát triển du lịch, đã trở thành những điểm đến hấp dẫn du khách tham quan, qua đó góp phần phát triển kinh tế của địa phương nơi có di sản, đồng thời tạo việc làm cho người lao động.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện nhiều giải pháp quản lý nhà nước nhằm bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, cụ thể:

- Xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực di sản văn hóa: Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2017/NĐ-CP ngày 21/9/2017 quy định về quản lý và bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam; Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 02/2017/TT-BVHTTDL ngày 05/7/2017 quy định tiêu chuẩn chuyên gia giám định cổ vật; Thông tư số 04/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/8/2017 quy định Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng tham gia bảo vệ di sản văn hóa.

- Tích cực thực hiện việc kiểm kê, lập danh mục, đánh giá giá trị và xếp hạng di tích cấp tỉnh/di tích quốc gia/di tích quốc gia đặc biệt, công nhận bảo vật quốc gia, kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, làm cơ sở cho công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Cả nước hiện có 27 di sản văn hóa được UNESCO ghi danh (gồm 08 di sản văn hóa vật thể, 12 di sản văn hóa phi

---

<sup>6</sup> Tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hoá dân tộc; xây dựng kế hoạch giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số; trong năm 2017, ban hành nghị định về quản lý và tổ chức lễ hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa, đặc biệt là tổ chức lễ hội, hoạt động biểu diễn nghệ thuật.

vật thể và 07 di sản tư liệu); 95 di tích quốc gia đặc biệt; 3.466 di tích quốc gia; 263 di sản văn hóa phi vật thể được ghi vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 617 nghệ nhân đã được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; 162 bảo tàng, lưu giữ và trưng bày hơn 3 triệu tài liệu hiện vật, trong đó có 142 hiện vật và nhóm hiện vật được công nhận là bảo vật quốc gia.

- Chỉ đạo các địa phương quan tâm xây dựng các quy hoạch, dự án tu bổ tôn tạo di tích, đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ ban hành quy định về việc hỗ trợ đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn. Hiện nay, Bộ đang tổ chức triển khai các công tác về đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực Di sản văn hóa phi vật thể lần thứ II.

- Thường xuyên chỉ đạo các địa phương kiện toàn bộ máy quản lý di tích (*Công văn số 2946/BVHTTDL-DSVH ngày 27/8/2014*), tăng cường công tác quản lý nhà nước, chủ động kiểm tra, rà soát và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tu bổ di tích đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa (*Công văn số 1125/BVHTTDL-DSVH ngày 23/3/2018*).

- Tăng cường bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể và bảo vệ môi trường trong di tích và khi tổ chức lễ hội. Hàng năm, Bộ đều có văn bản chỉ đạo các tỉnh/thành tăng cường kiểm tra, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ đối với các di tích, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán và thời gian có hoạt động lễ hội. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương tăng cường hoạt động tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ hơn nội dung, ý nghĩa và giá trị của lễ hội.

- Tổ chức các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật truyền thống góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị, tinh hoa của nghệ thuật truyền thống dân tộc, tạo sân chơi lành mạnh, thúc đẩy sự phát triển của nghệ thuật truyền thống và tình yêu nghệ thuật đối với các nghệ sĩ, diễn viên; chỉ đạo tổ chức biểu diễn các chương trình, vở diễn có chất lượng nghệ thuật cao tại Nhà hát Lớn Hà Nội nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị nghệ thuật truyền thống giới thiệu, quảng bá giá trị nghệ thuật truyền thống đặc sắc của Việt Nam.

- Tăng cường kiểm tra và chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra việc tu bổ, tôn tạo di tích, nhất là đối với các trường hợp sử dụng kinh phí từ nguồn xã hội hóa. Tổ chức tập huấn cho các Trưởng ban quản lý di tích, Giám đốc bảo tàng đồng thời cử cán bộ tham gia giảng bài, trao đổi tại các khóa tập huấn ngắn hạn về bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa do các địa phương tổ chức.

- Ngày 27/7/2018, Bộ đã tổ chức Hội nghị “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam vì sự phát triển bền vững” với sự tham dự và chỉ đạo của

Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, Bộ đang xây dựng, hoàn chỉnh dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa vì sự phát triển bền vững. Bộ đã hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

## **2. Về xây dựng kế hoạch giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 phê duyệt Đề án kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam, giai đoạn 2017-2020. Đã tổ chức hội thảo - tập huấn nâng cao về kỹ năng cho nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam” tại ba khu vực: Miền Trung - Tây Nguyên (Đắk Lắk), miền Nam (Cần Thơ), miền Bắc (Lạng Sơn), với hơn 500 học viên được đào tạo.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Thường xuyên tổ chức các hoạt động nghiệp vụ: Ngày hội, giao lưu văn hóa vùng, miền và từng dân tộc theo hình thức luân phiên, định kỳ; hướng dẫn các địa phương bảo tồn và phục dựng 07 làng, bản, buôn truyền thống, 20 lễ hội truyền thống; cung cấp ấn phẩm cho các xã đặc biệt khó khăn; tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về “Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam” 19/4; xây dựng mô hình mẫu câu lạc bộ văn hóa văn nghệ dân gian cho các dân tộc có số dân rất ít người; tổ chức các đội tuyên truyền văn hóa và thi sáng tác ca khúc cho các tác giả người dân tộc thiểu số; hội nghị gặp mặt già làng, trưởng bản, nghệ nhân, người có uy tín các dân tộc thiểu số dưới 10 nghìn người; xây dựng đề án “Bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”...

Trong thời gian tới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành chức năng liên quan tiến hành tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với văn hóa dân tộc để đề xuất các chính sách mới phù hợp và hiệu quả hơn; đề xuất hỗ trợ các địa phương, địa bàn miền núi, vùng dân tộc thiểu số trong việc xây dựng các thiết chế văn hoá; giữ gìn tiếng nói, chữ viết của các dân tộc; nghiên cứu, lập hồ sơ, đề nghị công nhận những giá trị tiêu biểu văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc thiểu số là di sản văn hóa cấp tỉnh, cấp quốc gia; xây dựng, tổ chức hoạt động có hiệu quả phong trào văn hóa, văn nghệ; đưa các chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng dân tộc thiểu số; có các hình thức khen thưởng, động viên, hỗ trợ cho các nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng tham gia với vai trò đầu tàu trong các câu lạc bộ, truyền dạy văn hóa nghệ thuật dân tộc hoặc sáng tạo các giá trị văn hóa nghệ thuật mới

phục vụ nhân dân các dân tộc trên địa bàn; tập huấn, bồi dưỡng các hạt nhân văn hóa, văn nghệ.

### **3. Tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý và tổ chức lễ hội trong năm 2017**

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 110/2018/NĐ-CP quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lễ hội (Quyết định số 3562/QĐ-BVHTTDL ngày 25/9/2018) và đang khẩn trương triển khai việc phổ biến các chính sách mới ngay trong năm 2018.

### **4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa, đặc biệt là tổ chức lễ hội, hoạt động biểu diễn nghệ thuật**

Bộ đã giao Thanh tra Bộ đã chủ trì, phối hợp với các Cục, Vụ chức năng của Bộ và lực lượng Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh/thành tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, hoạt động lễ hội và lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật.

- Trong lĩnh vực quản lý và tổ chức lễ hội, Bộ đã thành lập các đoàn kiểm tra công tác quản lý và tổ chức lễ hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất tại các tỉnh/thành, tăng cường kiểm tra đột xuất tại các điểm di tích có lễ hội lớn, lễ hội dài ngày, lễ hội có tính chất phức tạp tại một số địa phương, đồng thời có văn bản chỉ đạo Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra Sở Văn hóa và Thể thao, Thanh tra Sở Du lịch các tỉnh/thành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn, tập trung vào thời điểm trước, trong và sau khi tổ chức lễ hội, dịp Tết Nguyên đán; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là các hành vi lợi dụng di tích, lễ hội để trục lợi, kích động bạo lực, lưu hành, kinh doanh văn hóa phẩm trái phép, các hoạt động mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Qua thanh tra cho thấy, công tác tổ chức lễ hội trên địa bàn cả nước đầu Xuân Mậu Tuất năm 2018 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các biểu hiện thương mại hóa lễ hội, lợi dụng lễ hội để trục lợi đã giảm mạnh. Việc tổ chức lễ hội đã tuân thủ nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương. Các địa phương đã thành lập Ban tổ chức lễ hội với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội để trực tiếp quản lý các hoạt động trong thời gian lễ hội diễn ra; chủ động xây dựng kế hoạch và chương trình lễ hội để phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban tổ chức; thông qua tổ chức lễ hội, hệ thống di tích, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích được thực hiện tốt.

Các lễ hội diễn ra an toàn, tiết kiệm, cùng nhiều hoạt động văn hóa, thể thao và các trò chơi dân gian sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân và du khách tham gia.

- Trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường xuyên chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thẩm định chặt chẽ hồ sơ khi xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, cuộc thi người đẹp và người mẫu. Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành tăng cường quản lý, kiên quyết không cấp phép tổ chức các chương trình có nội dung, hình thức không phù hợp với giá trị chuẩn mực đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa Việt Nam. Từ tháng 7/2017 đến tháng 9/2018, Bộ đã triển khai 6 đoàn kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và hoạt động quảng cáo tại Đồng Nai, Bình Dương và Lạng Sơn, 04 cuộc thi hoa hậu, 02 chương trình ca nhạc. Qua công tác thanh tra, kiểm tra và theo báo cáo của các địa phương, các hiện tượng như: hát nhép, trang phục phản cảm hay biểu diễn, quảng cáo không đúng nội dung chương trình đã giảm. Các vi phạm đã được chấn chỉnh, xử lý kịp thời, các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm đã nghiêm túc khắc phục sai phạm.

Hiện nay, Bộ đang tiến hành rà soát đề trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo, theo hướng tăng nặng chế tài xử phạt tiền và các hình thức xử phạt bổ sung như đình chỉ hoạt động, tước, thu hồi giấy phép hoạt động có thời hạn... Nếu được ban hành, các nội dung sửa đổi này sẽ góp phần ngăn chặn hiệu quả các hành vi vi phạm trong lĩnh vực văn hóa nói chung và nghệ thuật biểu diễn nói riêng; đang xây dựng Nghị định quy định về kinh doanh dịch vụ Karaoke, dịch vụ vũ trường.

#### **IV. NHÓM NHIỆM VỤ THỨ TƯ<sup>7</sup>**

**1. Khẩn trương rà soát, sớm sửa đổi các quy định về việc quản lý tác phẩm, cấp phép biểu diễn nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển, cải cách hành chính và phù hợp với thực tiễn**

Bộ đã chỉ đạo Cục Nghệ thuật biểu diễn và các đơn vị liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, trong đó tập trung rà soát các văn bản liên quan đến thủ tục cấp phép phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu, trình diễn thời trang, dự thi người đẹp.

---

<sup>7</sup> Khẩn trương rà soát, sớm sửa đổi các quy định về việc quản lý tác phẩm, cấp phép biểu diễn nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển, cải cách hành chính và phù hợp với thực tiễn. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ thuật. Ban hành các văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện các giải pháp sớm đưa Luật Du lịch vào cuộc sống để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy sự tham gia của Nhân dân, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về du lịch đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đúng quy định của pháp luật. Chú trọng liên kết vùng trong khai thác, phát triển du lịch.



Bộ đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về nghệ thuật biểu diễn để thay thế Nghị định số 79/2012/NĐ-CP và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP của Chính phủ theo đúng trình tự thủ tục quy định. Theo đó, tập trung sửa đổi, thay thế những nội dung phát sinh vướng mắc, không còn phù hợp với thực tiễn như: Thủ tục cấp, thu hồi giấy phép cho tổ chức, cá nhân Việt Nam ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; quy định về thời hạn có hiệu lực của giấy phép; quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế; quy định thủ tục cấp giấy phép phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu; rà soát, tinh giản những thành phần hồ sơ không cần thiết nhằm tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính. Dự thảo Nghị định đã được lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và đang được tiếp tục hoàn thiện các thủ tục theo đúng trình tự của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **2. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ thuật**

Để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa nghệ thuật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tiếp nhận và điều động cán bộ, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục.

Thực hiện Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW và Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 24/02/2017 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nêu tại Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012, Ban Cán sự đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Hướng dẫn số 61/HĐ-BCSD ngày 30/11/2012 về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2011-2016 và 2016-2021; Hướng dẫn số 28-HĐ/BCSD ngày 15/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Công văn số 40-CV-BCSD ngày 11/4/2017 về triển khai công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 52/KH-BCSD ngày 19/5/2017 triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2016-2021 và xây dựng quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 1032/BVHTTDL-TCCB ngày 15/3/2017 về việc đề nghị các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ triển khai công tác quy hoạch cán bộ.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ

về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao nhiệm vụ xây dựng Quy hoạch mạng lưới đơn vị công lập trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 11/2018; Đề án sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn của Trung ương, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II/2019.

### **3. Ban hành các văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện các giải pháp sớm đưa Luật Du lịch vào cuộc sống để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn**

- Sau khi Luật Du lịch năm 2017 được Quốc hội thông qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tập trung xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật: Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Quyết định số 1066/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường đối với các cơ sở du lịch và dịch vụ tại các khu, điểm du lịch. Hiện nay, Bộ đã xin ý kiến thẩm định (lần 2) của Bộ Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, phê duyệt điều lệ, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch; hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

- Về Nghị định của Chính phủ về lập, quản lý và thực hiện quy hoạch về du lịch: Luật Du lịch 2017 quy định: “Chính phủ quy định chi tiết việc lập, quản lý và thực hiện quy hoạch về du lịch”. Theo quy định của Luật Quy hoạch 2017 đã được Quốc hội đã thông qua tại kỳ họp thứ 4, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì, soạn thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch, trong đó có nội dung về quy hoạch ngành quốc gia (trong đó có quy hoạch du lịch).

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức 02 hội nghị phổ biến, giới thiệu Luật Du lịch (tại TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội) đến công chức các Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, doanh nghiệp du lịch, hướng dẫn viên du lịch và các đối tượng khác hoạt động trong lĩnh vực du lịch; đồng thời cử cán bộ giới thiệu, phổ biến Luật Du lịch và các văn bản quy định chi tiết Luật tại các hội nghị phổ biến pháp luật do các địa phương tổ chức (Hải Phòng, Thái Nguyên, Hòa Bình, Hải Dương, Đà Nẵng, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Bình Định, Quảng Nam, Bình Thuận, Lạng Sơn, Đồng Nai...).

### **4. Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy sự tham gia của nhân dân, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về du lịch đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đúng quy định của pháp luật**

Việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch luôn được đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Du lịch (trước đây là Luật Du lịch năm 2005 và nay là Luật Du lịch năm 2017), Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; và các quy định pháp luật có liên quan.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì lập và thẩm định các quy hoạch tổng thể phát triển du lịch cả nước, vùng và khu du lịch quốc gia để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Quá trình lập, thẩm định quy hoạch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện xin ý kiến rộng rãi theo quy định của pháp luật thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm, gửi văn bản xin ý kiến. Trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch luôn kiểm tra, giám sát kỹ các bước trong các khâu từ lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch theo đúng các quy định của pháp luật. Hiện nay, việc lập quy hoạch khu du lịch quốc gia do địa phương chủ động triển khai thực hiện theo sự ủy quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quá trình xây dựng quy hoạch đều tuân thủ quy định, lấy ý kiến rộng rãi của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Tuy nhiên, các quy hoạch phát triển du lịch luôn gắn trực tiếp với định hướng phát triển của địa phương nên các địa phương cũng cần chủ động tuân thủ theo đúng các quy hoạch phát triển du lịch đã được phê duyệt và chủ động báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy hoạch này để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung nhằm đảm bảo phát triển du lịch bền vững theo đúng định hướng của Đảng, Quốc hội và Chính phủ đã đề ra.

### **5. Chú trọng liên kết vùng trong khai thác, phát triển du lịch**

Du lịch là ngành mang tính liên vùng cao, với sự dịch chuyển của khách du lịch rộng rãi giữa các địa phương. Các định hướng và giải pháp về liên kết vùng trong khai thác, phát triển du lịch đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chú trọng trong Chiến lược, Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2743/QĐ-TTg ngày 29/12/2011 và Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013. Trên cơ sở Chiến lược và các quy hoạch đã được phê duyệt, ngành Du lịch đã tập trung khai thác, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, dựa trên 4 sản phẩm chủ đạo mà Việt Nam có thế mạnh, nhiều tiềm năng (Du lịch văn hóa, di sản; Du lịch sinh thái; Du lịch nghỉ dưỡng biển và Du lịch đô thị). Việc đầu tư phát triển sản phẩm, phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật theo định hướng tập trung, đồng bộ, góp phần hình thành rõ nét các vùng động lực phát triển của du lịch Việt Nam gồm: Hà Nội - Quảng Ninh - Hải Phòng; Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam; Khánh Hòa - Lâm Đồng; Bình Thuận - Bà Rịa-Vũng Tàu - Thành phố Hồ Chí Minh; Long An - Tiền Giang - Cần Thơ - Kiên Giang (Phú Quốc)... Việc liên kết hỗ trợ nhau phát triển giữa các địa phương đã

được quan tâm hơn, triển khai đồng bộ và thiết thực hơn; góp phần tạo hiệu ứng lan tỏa đối với các địa phương lân cận.

Thực tế phát triển, các địa phương cũng nhìn nhận thấy yêu cầu liên kết trong quá trình khai thác, phát triển du lịch. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lập và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển 07 vùng du lịch với các giải pháp liên kết, phát triển du lịch giữa các địa phương trong vùng. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã chỉ đạo xây dựng các đề án phát triển sản phẩm du lịch đặc thù các vùng du lịch, hoàn thiện đề án xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng Đông Nam Bộ và vùng duyên hải Nam Trung Bộ; phối hợp với các địa phương triển khai nhiều hội thảo, tọa đàm về liên kết phát triển du lịch; tổ chức các đoàn khảo sát để các doanh nghiệp tham gia xây dựng sản phẩm du lịch liên kết giữa các địa phương. Theo kế hoạch, năm 2018 sẽ tổ chức 04 đoàn doanh nghiệp và báo chí khảo sát sản phẩm du lịch bắc Miền Trung; các tuyến điểm dọc sông Đà; sản phẩm du lịch duyên hải Miền Trung; sản phẩm du lịch Tây Nam Bộ.

Một số hoạt động liên kết như liên kết vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Bắc, Duyên hải miền Trung; hoặc theo chủ đề du lịch về nguồn liên kết giữa Phú Thọ - Yên Bái - Lào Cai; hoặc theo sản phẩm như giữa Đà Nẵng - Quảng Nam - Thừa Thiên Huế đang có chiều hướng tích cực.

Chín tháng đầu năm 2018, lượng khách quốc tế đến Việt Nam ước đạt hơn 11,6 triệu lượt, tăng 22,9% so với cùng kỳ năm 2017; khách du lịch nội địa ước đạt 62,1 triệu lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 451.200 tỷ đồng, tăng 20,0% so với cùng kỳ năm 2017; phấn đấu đạt mục tiêu năm 2018 đón 94 triệu lượt khách, với khoảng 16 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 78 triệu khách du lịch nội địa; tổng thu từ khách du lịch đạt 620.000 tỷ đồng.

Trên đây là kết quả thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14 về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- VPQH: HC (5b), PVHĐGS;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký của TTg và các PTTg, các Vụ: KGVX, Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, QHĐP (03).NQ 44

**TM. CHÍNH PHỦ  
TU. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA,  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH**



**Nguyễn Ngọc Thiện**